

Sách Daniel - Số Một Trăm Sáu Mười Tám

Mở bày Lễ thật Tiên tri: Trận chiến thứ hai của các cuộc chiến tranh ủy nhiệm và việc đóng ấn cho 144.000 người

Jeff Pippenger
2024-03-30

Chúng ta hiện đang đề cập đến trận chiến thứ hai của các cuộc chiến tranh ủy nhiệm, như được minh họa trong Đa-ni-ên chương mười một, câu mười một và mười hai. Trận chiến thứ hai trong các câu ấy xác định cuộc chiến tại Ukraine, giữa thế lực vô thần của Nga và quốc gia Ukraine. Trong các câu ấy, Putin giành chiến thắng, cũng như Ptolemy IV đã từng chiến thắng; nhưng sau chiến thắng của mình, ông sẽ tự cao trong chính lòng mình, và sự tự tôn ái kỷ của ông sẽ trở thành phương tiện dẫn đến Waterloo của ông. Sự tiêu biểu lịch sử của lịch sử hiện tại này chỉ có ích cho những ai hiểu điều mà lịch sử hiện tại ấy đại diện về mặt thuộc linh.

Trong câu thứ nhất của chương mười, Đa-ni-ên, người đại diện cho dân sự ngày sau rốt của Đức Chúa Trời, được xác định là hiểu cả “khải tượng” lẫn “điều” ấy. Khải tượng và điều ấy thường xuyên được trình bày cùng nhau, nhưng vẫn phân biệt với nhau như một mạch lễ thật. Đó là sông Ulai và sông Hiddekel. Đó là các Khải tượng “mareh” và “chazon”. Đó là lời tiên tri về hai nghìn năm trăm hai mươi năm liên hệ với lời tiên tri về hai nghìn ba trăm năm. Đó là lời chứng bên trong và bên ngoài của dân sự Đức Chúa Trời. Chúa không lặp lại những điều không quan trọng. Quy tắc “nhắc đến lần đầu” cho thấy rằng bởi vì điều đầu tiên chúng ta được biết về Đa-ni-ên, trong Khải tượng cuối cùng của ông, là ông đại diện cho dân sự ngày sau rốt của Đức Chúa Trời, những người hiểu cả “chazon” và “mareh”. Vì vậy, Khải tượng và điều ấy là thiết yếu để nhận thấy, nếu lịch sử tiên tri của các câu mười một và mười hai được hiểu đúng.

Daniel đại diện cho một trăm bốn mươi bốn ngàn trong Khải Huyền đoạn mười một, những người đã lặp lại một cách trọn vẹn dụ ngôn mười trình nữ, điều đã được ứng nghiệm trong lịch sử của những người Millerite. Họ, cũng như những người Millerite, đã trải qua một nỗi thất vọng đầu tiên, điều mà trong Khải Huyền đoạn mười một được mô tả là bị con thú “woke” vô thần từ vực sâu không đáy giết hại, và rồi họ nằm chết nơi đường phố của thành lớn gọi là Ai Cập và Sô-đôm, nơi Đấng Christ cũng đã bị đóng đinh. Cái chết của họ mang lại “sự vui mừng” cho những kẻ theo con rông, nhưng lại gây nên sự than khóc nơi Daniel.

Lịch sử của việc đóng ấn cho một trăm bốn mươi bốn ngàn người cũng đã được tượng trưng qua sự sống lại của La-xa-rô; sự sống lại ấy đã được xác định là hành vi đóng ấn trong công việc của Đấng Christ. La-xa-rô, với tư cách là biểu tượng của những người được Đấng Christ đóng ấn, đã dẫn đầu cuộc khải hoàn vào Giê-ru-sa-lem, là hình bóng của phong trào Tiếng Kêu Nửa Đêm trong lịch sử phong trào Miller, và cũng trong lịch sử của một trăm bốn mươi bốn ngàn người. Sự sống lại của La-xa-rô xảy ra trong khi hai chị em ông, Ma-ri và Ma-thê, đang ở trong sự than khóc, cũng như Đa-ni-ên trong hai mươi một ngày ở chương mười. Trong chương mười, sự than khóc của Đa-ni-ên chấm dứt với sự giáng xuống của Mi-ca-ên, chính Đấng mà “tiếng” của Ngài đã đem La-xa-rô và Môi-se trở lại sự sống. Sự sống lại của hai nhân chứng trong Khải Huyền chương

mười một được tượng trưng bởi việc Đa-ni-ên được biến đổi bởi khái tượng có tính nguyên nhân của “marah.”

Trong chương mười, Đa-ni-ên tượng trưng cho việc đóng ấn một trăm bốn mươi bốn nghìn, điều cũng được tượng trưng trong chương mười một của sách Khải Huyền. Trong chương ấy, Gáp-ri-ên tuyên bố rõ ràng rằng ông đã đến cùng Đa-ni-ên để làm cho Đa-ni-ên hiểu điều sẽ xảy đến cho dân sự của Đức Chúa Trời trong những ngày sau rốt. Sứ điệp về những điều sẽ xảy đến cho dân sự của Đức Chúa Trời trong những ngày sau rốt được đặt trong bối cảnh tiên tri của một sứ điệp được xác nhận bởi phương pháp đặt đường tiên tri chồng lên đường tiên tri. Trong sự áp dụng đó, quy tắc đề cập đầu tiên chứng minh rằng sự hiểu biết đúng đắn sẽ chỉ được nhìn thấy bởi những ai thấy được cả các lẽ thật nội tại lẫn ngoại tại trong những đường được ghép lại với nhau. Họ là những người hiểu “khái tượng” và “sự việc”.

Một trăm bốn mươi bốn ngàn người sẽ hiểu sứ điệp tiên tri, nhưng họ cũng sẽ kinh nghiệm sứ điệp ấy, vì sứ điệp và kinh nghiệm không thể tách rời. Chính sứ điệp ấy thánh hoá, vì sứ điệp ấy là Lời của Đức Chúa Trời, và Đấng Christ là Lời của Đức Chúa Trời, và Lời của Đức Chúa Trời là Lẽ Thật. Sứ điệp của Ngài được xác nhận là Lẽ Thật, bởi vì nó được bày tỏ qua các nguyên tắc áp dụng tiên tri, vốn không gì khác hơn hay kém hơn các nguyên tắc về chính con người và bản chất của Ngài. Ngài là Palmoni, Đấng Định Số Kỳ Diệu, Đấng Định Số các điều kín nhiệm. Ngài là Đấng Kỳ Diệu về ngôn ngữ, là đầu và cuối, là trước hết và sau cùng, là Anpha và Ômêga. Chính những yếu tố thuộc về Ngài ấy xác định các quy tắc tiên tri, những quy tắc thiết lập sứ điệp của lời tiên tri và tạo nên kinh nghiệm của lời tiên tri.

Trước khi Ulai và Hiddekel, hai con sông lớn của Shinar, đổ vào Vịnh Ba Tư, chúng tạo thành một vùng đầm lầy gần chỗ hội lưu của mình, gọi là Shatt al-Arab, nhưng chúng không hòa thành một dòng sông duy nhất. Shatt al-Arab là một vùng châu thổ sông được hình thành bởi sự hợp lưu của sông Euphrates và Tigris, cùng với một số sông và dòng chảy nhỏ hơn. Tuy nhiên, ngay cả trong khu vực châu thổ, Euphrates và Tigris vẫn giữ bản sắc riêng biệt của mình và chảy vào Vịnh Ba Tư như những con sông tách biệt. Sứ điệp bên trong và bên ngoài của lời tiên tri duy trì mối tương quan riêng biệt của chúng, nhưng khi đi đến chỗ kết thúc (trong những ngày sau rốt), chúng tạo ra một vùng châu thổ với nhiều sông và dòng chảy góp phần vào đó. Đức Chúa Jê-sus minh họa điều thuộc linh bằng điều thuộc tự nhiên, và trong những ngày sau rốt, hiệu quả của mọi khái tượng hình thành một vùng đất ngập lũ châu thổ, dù hai con sông lớn vẫn giữ những vai trò riêng biệt của mình.

Thời kỳ hai mươi một ngày than khóc tương ứng với khoảng thời gian hai nhân chứng chết ngoài đường, và khoảng thời gian ấy bắt đầu với sự thất vọng thứ nhất và thời kỳ chậm trễ. Khoảng thời gian ấy diễn ra 2177 khoảng thời gian lớn hơn, trong đó việc đóng ấn cho một trăm bốn mươi bốn nghìn người được hoàn tất. Việc đóng ấn không bắt đầu vào thời kỳ cuối cùng năm 1989; nó bắt đầu khi Đấng Christ, với tư cách là thiên sứ thứ ba, ngự xuống vào ngày 11 tháng 9 năm 2001. Ngài đã đem dân sự Ngài đến lần viếng thăm thứ hai của họ tại Kadesh, và lần này số ít những người đã sẵn sàng sẽ đi vào đất hứa. Kinh nghiệm của dân sự Đức Chúa Trời từ thời kỳ cuối cùng năm 1989 cho đến ngày 11 tháng 9 năm 2001 đã không đóng ấn họ. Việc đóng ấn bắt đầu khi Đấng Christ ngự xuống và cất lên nốt đầu tiên của tiếng kèn thứ bảy thuộc về tai vạ thứ ba.

Tiếng kèn thứ bảy được thổi lên là lúc sự mầu nhiệm của Đức Chúa Trời được hoàn tất, và sự mầu nhiệm ấy tượng trưng cho việc đóng ấn cho một trăm bốn mươi bốn nghìn người, diễn ra trong khi tiếng kèn ấy đang vang lên. Tiếng kèn ấy phát ra ba nốt, vì nó là Lễ thật. Nốt thứ nhất là ngày 11 tháng 9 năm 2001, nốt thứ hai là ngày 7 tháng 10 năm 2023, và nốt thứ ba trong ba nốt ấy là tại luật ngày Chủ nhật sắp đến. Ba nốt ấy là ba bước luôn hiện hữu trong lễ thật. Ba lần chạm đến Đa-ni-ên trong chương mười đã nối kết kinh nghiệm của ông với giai đoạn lịch sử được tượng trưng bởi ba nốt của tiếng kèn thứ bảy.

Sứ điệp tiên tri dẫn đến sự biến đổi để trở nên giống hình ảnh Đấng Christ, mà Đa-ni-ên minh họa trong đoạn mười, là sứ điệp về những gì xảy đến cho dân sự của Đức Chúa Trời trong những ngày sau rốt, nhưng không phải những ngày sau rốt theo nghĩa chung chung. Đó là sứ điệp mà dân sự của Đức Chúa Trời hiểu và kinh nghiệm trong thời kỳ ấn chứng của một trăm bốn mươi bốn ngàn.

Khi Gabriel bắt đầu trình bày lịch sử tiên tri được biểu tượng trong chương mười một, ông nêu ra những tuyến tiên tri cụ thể. Hai câu đầu bắt đầu với Cyrus (tức Bush thứ nhất), vào kỳ cuối cùng năm 1989, rồi tiếp diễn cho đến lịch sử của Donald Trump với tư cách là tổng thống thứ bốn mươi lăm (vị thứ sáu), và tại đó lịch sử tiên tri chấm dứt, cho đến khi lịch sử của Liên Hiệp Quốc (Alexander Đại đế), với tư cách là vương quốc thứ bảy, được đề cập trong câu ba và bốn. Vì vậy, sứ điệp về Donald Trump với tư cách là vị tổng thống thứ sáu giàu có, kẻ khuấy động những người theo chủ nghĩa toàn cầu, là một lễ thật được ứng nghiệm trong thời kỳ đóng ấn của một trăm bốn mươi bốn nghìn người. Do đó, đó là lễ thật hiện tại.

Trong các câu năm đến chín, lịch sử của giáo hoàng quyền được thiết lập trên ngai, từ năm 538 cho đến vết thương chí tử và thời kỳ cuối cùng vào năm 1798, được trình bày. Dĩ nhiên, đây là lễ thật thiết yếu và quan trọng, vì nó nâng đỡ và xác nhận câu bốn mươi, nhưng nó không cung cấp một tường thuật tiên tri cụ thể nào xảy ra trong giai đoạn đóng ấn của một trăm bốn mươi bốn nghìn người. Câu mười, cũng như các câu năm đến chín, xác nhận tính xác thực của câu bốn mươi, nhưng không đề cập đến lịch sử tiên tri được ứng nghiệm trong thời kỳ đóng ấn. Tuy nhiên, nó có đánh dấu năm 1989, và vì vậy, bằng sự im lặng, thiết lập một giai đoạn im lặng từ năm 1989 cho đến luật ngày Chủ nhật trong câu bốn mươi một.

Các câu mười một đến mười lăm xác định lịch sử được ứng nghiệm trong thời kỳ đóng ấn của một trăm bốn mươi bốn nghìn người. Các câu ấy phù hợp với lịch sử ẩn giấu giữa câu hai và câu ba, và giữa năm 1989 trong câu bốn mươi cho đến luật ngày Chúa nhật trong câu bốn mươi một. Những câu ấy chính là lễ thật hiện tại, và phải được nhìn nhận như vậy nếu chúng ta muốn gạt hái những ích lợi đã được định ý từ việc hiểu các câu ấy.

Những lợi ích nhắm tới có hai mặt, vì chúng bao gồm sự hiểu biết về lịch sử tiên tri được trình bày trong đó, và cả trải nghiệm nảy sinh từ việc hiểu các lễ thật của sứ điệp ấy. Sự hiểu biết về sứ điệp, tức sự gia tăng cuối cùng của tri thức, đang được ứng nghiệm trong thời kỳ đóng ấn, chính là điều thánh hoá những người sẽ ở trong số một trăm bốn mươi bốn nghìn. Vì lý do đó, điều quan trọng là xem xét các câu dưới góc độ nội tại và ngoại tại.

“Bảy kỳ” trong Lê-vi Ký hai mươi sáu tuyệt đối là một phần của thời kỳ đóng ấn của một trăm bốn mươi bốn nghìn người, vì hai lời cầu nguyện của Đa-ni-ên, được tiêu biểu trong chương hai và

chương chín, tượng trưng cho một lời cầu nguyện kép nhằm hiểu lịch sử tiên tri được biểu hiện bởi hình tượng của con thú, và cũng để nhận lãnh kinh nghiệm được tạo nên nơi những người làm trọn lời cầu nguyện trong Lê-vi Ký hai mươi sáu về sự tha thứ tội lỗi của chính họ và tội lỗi của tổ phụ mình. Lời cầu nguyện bên ngoài nhận diện hình tượng của con thú, còn lời cầu nguyện bên trong tạo nên hình tượng của Đấng Christ.

Sự hiểu biết về lịch sử được trình bày trong các phân đoạn khác nhau của Đa-ni-ên đoạn mười một, vốn đặc biệt nói về lịch sử được ứng nghiệm trong thời kỳ đóng ấn, được thể hiện qua lời cầu nguyện của Đa-ni-ên ở đoạn hai. Ông cùng ba người bạn đã tìm cách hiểu sứ điệp bí mật của giấc mộng về bức tượng bằng các kim loại của Nê-bu-cát-nét-sa. Khi sự hiểu đúng về lịch sử tiên tri được trình bày trong giấc mộng kín giấu của Nê-bu-cát-nét-sa được nhận biết, thì chính sự hiểu biết ấy chỉ ra cho những ai hiểu rằng họ không còn hy vọng, trừ khi tự thân họ trải nghiệm sự ăn năn trọn vẹn như được thể hiện qua lời cầu nguyện của Đa-ni-ên ở đoạn chín.

Tách rời kinh nghiệm được tiêu biểu bởi Đa-ni-ên trong chương mười khỏi tường thuật tiên tri về các biến cố thời kỳ cuối cùng trong chương mười một là sự thất bại của một người học lời tiên tri. Trong Đa-ni-ên chương mười một, câu mười một và mười hai, cuộc chiến tại miền biên giới, Trận Raphia và chiến thắng của vua phương nam, tượng trưng cho cuộc chiến ủy nhiệm thứ hai trong ba cuộc chiến ủy nhiệm được ghi dấu trong Lời tiên tri của Đức Chúa Trời. Chìa khóa làm cho sự mặc khải lẽ thật này hiện rõ là cách Nhà Ngôn ngữ Kỳ Diệu sử dụng việc vua phương bắc tràn ngập và vượt qua, cho đến đồn lũy (cổ), trong câu mười. Ngài đã cung cấp hai câu khác đề cập đến việc tràn ngập và vượt qua; và khi làm như vậy, Ngài gắn kết tường thuật tiên tri của các biến cố với kinh nghiệm mà sự hiểu biết về những biến cố ấy phải sản sinh ra.

Nhưng các con trai của người ấy sẽ nổi dậy và sẽ tập hợp một đoàn quân hùng mạnh đông vô số; và chắc chắn một người sẽ kéo đến, tràn qua và vượt qua; rồi người ấy sẽ trở về và lại nổi dậy, cho đến tận đồn lũy của mình. Vua phương nam sẽ nổi giận, sẽ xuất trận và giao chiến với người ấy, tức là với vua phương bắc; và người ấy sẽ đưa ra một đoàn quân rất lớn; nhưng đoàn quân ấy sẽ bị phó vào tay người kia. Khi y đã đánh bại đoàn quân ấy, lòng y sẽ kiêu ngạo; y sẽ quật ngã nhiều chục nghìn người, nhưng y cũng không vì thế mà được mạnh hơn. Đa-ni-ên 11:10-12.

Vào năm 2014, Putin đã khởi sự một cuộc chiến tại Ukraine, và để nhận ra lẽ thật này như được trình bày trong câu mười một của chương mười một, một người nghiên cứu lời tiên tri trước hết phải có khả năng thấy rằng câu mười biểu hiện một lịch sử minh họa cho phần thứ hai của câu bốn mươi trong chương mười một sách Daniel. Khi nhận ra điều đó, họ sẽ thấy rằng điều câu mười bổ sung cho câu bốn mươi là: khi Liên Xô bị quét sạch vào năm 1989, vua phương bắc chỉ tiến lên đến đồn lũy của mình (phần “cổ”). Nhưng một người nghiên cứu lời tiên tri sẽ không biết điều đó ám chỉ gì cho đến khi người ấy thấy Ê-sai chương tám câu tám. Khi ấy, người ấy mới có thẩm quyền tiên tri để xác định rằng cả ba câu ấy được liên kết với nhau bởi một cách diễn đạt chỉ được sử dụng ba lần trong Kinh Thánh.

Khi ấy, người học cần đến một nhân chứng thứ hai rằng ba lần cụm từ “tràn ngập và vượt qua” xuất hiện trong Kinh Thánh là một sự lặp lại có chủ ý. Nhân chứng thứ hai cho sự kiện này được xác lập bởi vì cả ba câu Kinh Thánh (nhân chứng) đều nhận diện một vua phương bắc tấn công một

vua phương nam. Hợp lại, ba nhân chứng ấy, vốn được xác nhận là cùng một lịch sử biểu tượng bởi hai loại nhân chứng nội tại, dẫn dắt người nghiên cứu lời tiên tri đặt cả ba câu chồng lên nhau, theo cách thức từng dòng một. Cách áp dụng ấy mở rộng nội dung của các câu, là những câu mô tả trận chiến giữa vua phương bắc và vua phương nam.

Ê-sai chương bảy, câu tám và chín, cung cấp chìa khóa để giải bí ẩn về việc “đồn lũy” trong câu mười đại diện cho điều gì, vì từ tiếng Ê-bơ-rơ cho “đồn lũy” cũng chính là “đồn lũy” mà vua phương nam đã đi vào trong câu bảy của chương mười một. “Đồn lũy” cũng được dịch là “sức mạnh” trong cụm “nơi thánh của sức mạnh” ở câu ba mươi mốt của Đa-ni-ên mười một. Như vậy, hai câu (bảy và ba mươi mốt) cung cấp hai nhân chứng rằng “đồn lũy” là thủ đô của một vương quốc hoặc là một vị vua. Với thực tế đó được xác lập bởi hai nhân chứng (đều ở chương mười một), thì điều Ê-sai xác định trong đoạn văn khó hiểu của ông ở chương bảy, câu tám và chín, khi ông thiết lập bằng hai nhân chứng nội tại rằng đồn lũy là thủ đô của một vương quốc, hoặc là vua của vương quốc, xác lập rằng trước năm 1989, Liên Xô, mà thủ đô là Nga, với thành phố thủ đô Mát-xcơ-va, có một người đứng đầu là Mikal Gorbachev. Không phải là ngẫu nhiên mà đặc điểm dễ nhận thấy của Gorbachev là vàng trán của ông.

Theo từng dòng chữ, phần kết luận của sự áp dụng này nhấn mạnh tầm quan trọng của nó khi nói rằng: "Nếu các ngươi không tin, chắc chắn các ngươi sẽ không đứng vững." Chúa Giê-su nói: "Hỡi kẻ ngu dại và chậm lòng tin mọi điều các đấng tiên tri đã nói." [Xem Lu-ca 24:25] Ê-xơ-ra đã chép: "Họ dậy sớm vào buổi sáng và đi ra hoang mạc Tê-cô-a; khi họ đi ra, Giê-hô-sa-phát đứng lại và nói: Hỡi Giu-đa cùng cư dân Giê-ru-sa-lem, hãy nghe ta! Hãy tin nơi Đức Chúa Trời của các ngươi, thì các ngươi sẽ được đứng vững; hãy tin các đấng tiên tri của Ngài, thì các ngươi sẽ được thịnh vượng." [Xem 2 Sử Ký 20:20] Bảy lần trong sách Khải Huyền có mệnh lệnh phải lắng nghe: "Ai có tai, hãy nghe điều Thánh Linh phán cùng các Hội Thánh."

Được vững lập là ở trong số các trinh nữ khôn ngoan, vì kẻ dại thì chậm lòng tin các đấng tiên tri. Người khôn tin điều Đức Chúa Trời đã phán qua các tiên tri của Ngài, và họ được vững lập và thịnh vượng, vì họ nghe điều Đức Thánh Linh phán cùng các Hội thánh. Việc xác định Nga, và cuộc chiến mà nước này khởi xướng vào năm 2014 chống lại Ukraine, là điều khiến những ai là học trò khôn ngoan của lời tiên tri được vững lập trong thời kỳ khi Đấng Christ mở ấn chính lễ thật ấy.

Lễ thật ấy đã đến trong lịch sử vào năm 2014, tức là sau năm 2001, và vì thế được đặt trong thời kỳ đóng ấn của một trăm bốn mươi bốn ngàn người. Năm kế tiếp, 2015, vị tổng thống giàu có nhất, là vị tổng thống thứ sáu tính từ thời kỳ cuối cùng vào năm 1989, đã bắt đầu khuấy động những kẻ toàn cầu hóa. Câu mười xác định lịch sử của năm 1989, nhưng cũng thiết lập Nga như là “đồn lũy”, và trong hai câu kế tiếp, Nga sẽ bắt đầu trận chiến thứ hai của các cuộc chiến tranh ủy nhiệm, và Putin sẽ thắng trận chiến ấy. Lễ thật của các câu ấy được mở niêm khi lịch sử mà chúng tượng trưng được ứng nghiệm.

"Daniel đang đứng trong phần của mình và trong vị trí của mình. Các lời tiên tri của Daniel và John cần được hiểu. Chúng diễn giải lẫn nhau. Chúng mang đến cho thế giới những chân lý mà mọi người nên hiểu. Những lời tiên tri này là để làm chứng trên thế giới. Qua sự ứng nghiệm

của chúng trong những ngày cuối cùng này, chúng sẽ tự giải thích." Bộ sưu tập Kress, 105.

Lời tiên tri của các câu mười một và mười hai được mở niêm ấn qua sự ứng nghiệm của chúng trong lịch sử vào thời kỳ đóng ấn của một trăm bốn mươi bốn ngàn người; nhưng "hàng này đến hàng kia," còn có một sự kiện quan trọng khác liên hệ với các câu này. Để người nghiên cứu lời tiên tri có thể kết hợp ba đoạn về sự "tràn ngập và vượt qua" lại với nhau, người ấy cũng phải đưa lời tiên tri về sáu mươi lăm năm vào đường dây tiên tri. Lời tiên tri sáu mươi lăm năm đánh dấu sự khởi đầu của hai lời tiên tri hai ngàn năm trăm hai mươi năm, và nó xác định rằng chúng bắt đầu cách nhau bốn mươi sáu năm. Khi xác định sáu mươi lăm năm ở phần khởi đầu, điều đó cũng xác định rằng Alpha và Omega sẽ tạo nên sáu mươi lăm năm ở phần kết thúc.

Sáu mươi lăm năm ở cả phần đầu lẫn phần cuối, mỗi bên đều mang dấu ấn của ba mốc đường. Mốc thứ nhất là năm 742 TCN, rồi mười chín năm sau là năm 723 TCN, rồi bốn mươi sáu năm sau là năm 677 TCN. Ba mốc đường ấy được trình bày ở phần cuối bằng các năm 1798, 1844 và 1863. Giai đoạn bốn mươi sáu năm ở phần đầu (Alpha) tượng trưng cho sự giày đạp đền thờ và đạo binh, còn bốn mươi sáu năm ở phần cuối (Omega) tượng trưng cho sự khôi phục nơi thánh và đạo binh, khi Sứ Giả của Giao Ước (Đấng cũng là Alpha và Omega) sẽ thành linh vào trong đền thờ mà Ngài đã dựng lên trong bốn mươi sáu năm từ 1798 đến 1844.

Bốn mươi sáu năm, vốn được mười chín năm đi trước vào thời điểm Ê-sai công bố lời tiên tri vào năm 742 TCN, biểu trưng cho bốn mươi sáu năm ở phần kết luận, rồi sau đó được theo sau bởi mười chín năm theo cấu trúc đối xứng chiasmatic. Mười chín năm từ 1844 đến 1863 là một minh họa về ý định của Đấng Christ đối với nhóm một trăm bốn mươi bốn ngàn, ý định đã không được hoàn thành vì sự phản loạn xảy ra trong lịch sử ấy. Công việc được yêu cầu nơi một người nghiên cứu lời tiên tri để phân giải lời của lễ thật một cách ngay thẳng liên quan đến các câu mười đến mười hai của Đa-ni-ên chương mười một, không chỉ xác lập (nếu bạn tin) rằng Nga sẽ khởi xướng một cuộc chiến tại Ukraine vào năm 2014, mà còn rằng cuộc chiến ấy sẽ được bắt đầu trong thời kỳ đóng ấn của nhóm một trăm bốn mươi bốn ngàn. Quan trọng như lịch sử tiên tri được trình bày trong các câu ấy là, thì lịch sử mà trong đó chân lý của chính lịch sử ấy được mở ấn cũng được biểu thị bởi mười chín năm từ 1844 đến 1863.

Năm 1844 xác định sự đến của thiên sứ thứ ba, và nó tiêu biểu cho sự đến của thiên sứ thứ ba vào ngày 11 tháng 9 năm 2001. Năm 1863 tượng trưng cho sự phản loạn được biểu thị bởi việc xây lại thành Giê-ri-cô. Dấu mốc năm 1863 cũng tiêu biểu cho sự vâng phục của một trăm bốn mươi bốn nghìn người, là những người được dùng để "làm sụp đổ các bức tường thành Giê-ri-cô", vào thời điểm luật Chủ nhật sắp đến. Trong các câu chúng ta đang xem xét, câu mười sáu tượng trưng cho luật Chủ nhật tại Hoa Kỳ. Câu mười một đánh dấu từ năm 2014 cho đến chiến thắng sau cùng của Putin. Các câu này xác định sự khởi đầu của cuộc chiến tranh ủy nhiệm thứ hai, tiếp theo là cuộc chiến tranh ủy nhiệm thứ ba, như được trình bày trong các câu mười ba đến mười lăm.

Kết hợp câu hai với các câu mười một và mười hai, chúng ta xác định cuộc chiến tại Ukraine khởi đầu vào năm 2014, rồi tiếp theo là chiến dịch tranh cử Tổng thống Hoa Kỳ năm 2015, và cuộc bầu cử sau đó của vị tổng thống giàu có nhất vào năm 2016. Sau câu mười hai là hành động trả đũa của vị tổng thống cuối cùng trước luật ngày Chủ nhật, trong cuộc chiến ủy nhiệm thứ ba. Cuộc chiến

ủy nhiệm thứ hai, tức là trận chiến nơi biên giới, đã bắt đầu ngay trước cuộc bầu cử của vị tổng thống thứ sáu và cũng là giàu có nhất.

Trong lịch sử từ năm 1844 đến 1863, hai cây gậy của Ê-xê-chi-ên phải được hiệp lại với nhau. Sự hiệp lại của chúng tượng trưng cho sự kết hợp giữa thần tính và nhân tính, tức là công việc đóng ấn một trăm bốn mươi bốn nghìn. Năm 1844 thiên sứ thứ ba đã đến và khai mở ánh sáng liên quan đến đền thánh trên trời, luật pháp của Đức Chúa Trời, ngày Sa-bát, và thiên sứ thứ ba. Năm 1849 Chúa giơ tay Ngài ra lần thứ hai để quy tụ bầy chiên tản lạc, bầy đã chịu cảnh phân tán trong sự thất vọng lớn. Năm 1850 Ngài dẫn dắt dân Ngài chuẩn bị biểu đồ thứ hai của Ha-ba-cúc, để minh họa trực quan sứ điệp mà dân Ngài phải công bố khi Ngài dẫn họ "làm sụp đổ các bức tường của Giê-ri-cô". Biểu đồ ấy bao gồm "bảy lần" như "biểu đồ cũ".

Năm 1856, Ngài đã khai mở ánh sáng vốn sẽ đóng ấn cho dân Ngài, để chuẩn bị trước cho "Trận chiến Giê-ri-cô". Ánh sáng ấy là sự tăng thêm của ánh sáng thứ nhất mà Alpha và Omega đã bày tỏ cho William Miller. Đó là ánh sáng của "bảy lần", như được tượng trưng lặp đi lặp lại trong Trận chiến Giê-ri-cô cổ xưa. Ánh sáng dùng để đóng ấn dân Ngài cũng chính là sứ điệp Laodicea, nhằm đánh thức họ và đưa họ trở lại với kinh nghiệm của Philadelphia. Ánh sáng sau cùng ấy là sự tăng thêm của ánh sáng thứ nhất, nhưng dân Ngài đã xem nhẹ ánh sáng ấy và mặc nhiên chọn lang thang trong đồng vắng của Laodicea. 1844, 1849, 1850, 1856 và 1863 là năm dấu mốc được thể hiện trong lịch sử từ ngày 11 tháng 9 năm 2001 cho đến luật Chủ nhật sắp đến.

Chúng tôi sẽ tiếp tục nghiên cứu này trong bài viết tiếp theo.

Bây giờ, thành Giê-ri-cô bị đóng kín nghiêm ngặt vì con cái Y-sơ-ra-ên; chẳng ai đi ra, cũng chẳng ai đi vào. Đức Giê-hô-va phán cùng Giô-suê rằng: Hãy xem, Ta đã phó Giê-ri-cô, vua của nó, và các dũng sĩ can trường vào tay ngươi. Các ngươi, tức hết thảy những người chiến sĩ, phải đi vòng quanh thành, đi giáp thành một lần. Trong sáu ngày, ngươi phải làm như vậy. Bảy thầy tế lễ sẽ mang trước hòm bầy kèn bằng sừng chiên đực; đến ngày thứ bảy, các ngươi phải đi vòng quanh thành bảy lần, và các thầy tế lễ sẽ thổi kèn. Khi họ thổi một hồi dài bằng sừng chiên đực, và khi các ngươi nghe tiếng kèn, thì cả dân sự phải đồng thanh la lớn; bảy giờ tường thành sẽ sụp xuống ngay tại chỗ, và dân sự ai nấy sẽ tiến lên thẳng trước mặt mình. Vậy, Giô-suê, con trai Nun, gọi các thầy tế lễ đến và nói với họ rằng: Hãy khiêng hòm giao ước lên, và hãy để bảy thầy tế lễ mang bảy kèn bằng sừng chiên đực đi trước hòm của Đức Giê-hô-va. Người cũng nói với dân sự rằng: Hãy tiến lên và đi vòng quanh thành; còn những người có binh khí hãy đi trước hòm của Đức Giê-hô-va. Khi Giô-suê đã phán cùng dân sự xong, thì bảy thầy tế lễ mang bảy kèn bằng sừng chiên đực đi tới trước mặt Đức Giê-hô-va và thổi kèn; còn hòm giao ước của Đức Giê-hô-va theo sau họ. Những người có binh khí đi trước các thầy tế lễ là những người thổi kèn, còn đạo hậu quân đi sau hòm; các thầy tế lễ vừa đi vừa thổi kèn. Và, Giô-suê đã truyền lệnh cho dân sự rằng: Các ngươi chớ la lên, chớ để tiếng mình phát ra, và cũng đừng để một lời nào ra khỏi miệng các ngươi, cho đến ngày ta bảo các ngươi la lên; bảy giờ các ngươi mới được la lên.

Vậy, Hòm của Đức Giê-hô-va đi vòng quanh thành, đi một vòng; rồi họ trở về trại và nghỉ đêm trong trại. Giô-suê dậy sớm vào buổi sáng, và các thầy tế lễ khiêng Hòm của Đức Giê-hô-va. Bảy thầy tế lễ mang bảy kèn bằng sừng chiên đực đi trước Hòm của Đức Giê-hô-va, cứ tiến

bước luôn và thổi kèn; những người có binh khí đi trước họ; còn đội hậu quân đi sau Hòm của Đức Giê-hô-va; các thầy tế lễ cứ vừa đi vừa thổi kèn. Ngày thứ hai, họ đi vòng quanh thành một lần, rồi trở về trại; họ làm như vậy trong sáu ngày. Đến ngày thứ bảy, họ dậy sớm vào lúc rạng đông, và đi vòng quanh thành theo cùng một thể thức bảy lần; chỉ trong ngày ấy họ đi vòng quanh thành bảy lần. Đến lần thứ bảy, khi các thầy tế lễ thổi kèn, Giô-suê nói với dân sự rằng: Hãy reo lên, vì Đức Giê-hô-va đã ban thành này cho các ngươi.

Và thành ấy sẽ bị phó cho sự nguyên rủa, tức là chính nó và mọi vật ở trong đó, dâng cho Đức Giê-hô-va; chỉ một mình Ra-háp, người kỹ nữ, sẽ được sống, nàng cùng mọi người ở với nàng trong nhà, vì nàng đã che giấu các sứ giả mà chúng ta sai đi. Còn các ngươi, bằng mọi cách hãy giữ mình khỏi vật đã bị phó cho sự nguyên rủa, kẻo khi các ngươi lấy vật đã bị phó cho sự nguyên rủa, thì chính mình các ngươi cũng trở nên đáng bị nguyên rủa, và làm cho trại quân Y-sơ-ra-ên thành ra bị nguyên rủa, và chuốc lấy tai họa cho nó. Nhưng toàn bộ bạc, vàng, cùng các đồ dùng bằng đồng và sắt đều là vật đã được biệt riêng thánh cho Đức Giê-hô-va; chúng sẽ phải nhập vào kho tàng của Đức Giê-hô-va. Vậy dân sự hò reo khi các thầy tế lễ thổi kèn; và xảy ra khi dân sự nghe tiếng kèn, dân sự cất tiếng hò reo lớn, thì tường thành sụp đổ hoàn toàn, đến nỗi ai nấy cứ thẳng trước mặt mình mà tiến lên vào thành, và họ chiếm lấy thành.

Và họ tận diệt mọi vật trong thành, cả nam lẫn nữ, già lẫn trẻ, bò, chiên và lừa, bằng lưỡi gươm. Nhưng Giô-suê đã nói với hai người đã do thám xứ rằng: Hãy vào nhà người kỹ nữ ấy, và đem từ đó người đàn bà ấy ra, cùng mọi sự thuộc về nàng, y như các ngươi đã thề với nàng. Vậy, những người trai trẻ là các thám tử ấy đi vào, và đem Ra-háp ra, cùng cha, mẹ, anh em nàng, và mọi sự nàng có; họ cũng đem ra tất cả bà con nàng, và để họ ở ngoài trại quân Y-sơ-ra-ên. Còn thành ấy cùng mọi vật ở trong đều bị họ thiêu bằng lửa; chỉ bạc, vàng, và các khí dụng bằng đồng và bằng sắt thì họ để vào kho tàng của nhà Đức Giê-hô-va. Giô-suê giữ mạng sống cho Ra-háp, người kỹ nữ, cùng cả nhà cha nàng, và mọi sự nàng có; nàng ở giữa Y-sơ-ra-ên cho đến ngày nay, vì nàng đã giấu các sứ giả mà Giô-suê sai đi do thám Giê-ri-cô. Bây giờ, Giô-suê khiến họ thề mà rằng: Kẻ nào trước mặt Đức Giê-hô-va chỗi dậy xây lại thành Giê-ri-cô này sẽ bị rủa sả; nó sẽ đặt nền thành trên trướng nam mình, và dựng các cửa thành trên con út mình. Vậy, Đức Giê-hô-va ở cùng Giô-suê; và danh tiếng người đồn ra khắp cả xứ. Giô-suê 6:1-27.